TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 79/2019/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2019/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa:

Chị Lý Thị H, sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: Thôn Bản Lù, xã K, huyện V, tỉnh H và anh Hoàng Văn N; Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Lý Thị H và bị đơn anh Hoàng Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lý Thị H và anh Hoàng Văn N thuận tình ly hôn.

- *Về con C:* Hai bên thỏa thuận và nhất trí với nhau, giao cháu Hoàng Đình C, sinh ngày 05/3/2012 và cháu Hoàng Trung H, sinh ngày 16/9/2013 cho anh Hoàng Văn N trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lý Thị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con C cho cháu Hoàng

Trung H mỗi tháng 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)*. PH thức cấp dưỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 20 hằng tháng, bắt đầu được tính từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi cháu Hoàng Trung H đủ 18 tuổi. Người nhận thay cho cháu Hoàng Trung H là anh Hoàng Văn N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh H. Chị Lý Thị H có quyền thăm con theo quy định của pháp luật.

Đối với các trường hợp chậm thực hiện N vụ về tài sản trong hoặc ngoài khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản C: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. .

Về tài sản riêng,công nợ C: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lý Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con C, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* chị H đã nộp theo biên lai thu tiền 02342 ngày 10/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND K, huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền